

SỐ 1572

## BÁCH TỰ LUẬN

Tác giả: Bồ-tát Đề Bà.

Hán dịch: Đời Nguyên Ngụy, Tam tạng Pháp sư Bồ Đề Lưu Chi.

*Con nay quy y đãng Thông duệ  
Danh hiệu Đề Bà bậc đại trí  
Hay dùng Bách Tự diễn pháp chân  
Trừ các tà kiến hướng thật tướng.*

Hỏi: Vì sao tạo luận?

Đáp: Vì nhầm phá trừ tà chấp về ngã kiến... Tất cả các pháp đều có tự tướng.

Phái Tăng Khư (Số Luận) nói: Tướng của tất cả các pháp là một đức, nếu như tôi nói, vì nhân duyên gì thiết lập tất cả các pháp cùng một tướng? Vì tất cả giống nhau cùng có một, ví như các loài bình chậu, áo quần... Thể của vật đều có một. Do nghĩa này, nên biết tất cả các pháp gọi là một tướng, do đó nghĩa một thành tựu.

Nội giáo nói: Chẳng phải một. Vì sao? Nếu như ông nói: Thiết lập nghĩa một tướng, là một hay là hai? Nếu đó là một, chỉ có nếu như không thể có một, vì nhân duyên này, chõ lập nghĩa một ấy của ông liền bị phá.

Sư Tỳ Xá nói: Ông nói một bị phá, nay tôi thiết lập khác (dị), vì xả bỏ sai lầm của một.

Nội giáo nói: Nếu ông thiết lập khác, tôi trở lại thiết lập một. Vì sao? Nếu ông lìa nhân thiết lập khác, tôi cũng lìa nhân thiết lập một.

Sư Tỳ Xá nói: Tôi cần phải thiết lập khác. Vì sao như vậy? Vì

các pháp sai biệt, tướng đều khác nhau. Ví như voi, lạc đà, hươu, ngựa, các loại như vậy, tướng đều khác nhau. Vì lý do này nên tướng của các pháp khác nhau. Tất cả các pháp đều khác biệt, nên nghĩa khác (dị) sẽ thành tựu.

Nội giáo nói: Vì ông lấy tướng này tướng kia không đồng. Nói nghĩa khác (dị) thành tựu, là vì tướng riêng biệt, pháp đều là một, ông đã thiết lập khác, lời nói chính yếu ấy tức bị phá, vì lời nói đó thua, tức biết tướng khác không thể thiết lập.

Ngoại giáo nói: Vì tướng một - khác không thành tựu, nay tôi thiết lập tướng có, vì tướng của các pháp đều có, nên biết nghĩa của tướng có thành tựu. Tướng có thành tựu nêu biết một - khác cũng thành tựu.

Nội giáo nói: Nay ông thiết lập có, chắc chắn phải có nhân. Nếu không nhân mà thiết lập có, tôi cũng không nhân mà thiết lập không.

Ngoại giáo nói: Tôi nói chính là lập tất cả các pháp là có. Vì sao? Vì hiện thấy các pháp đều có tướng, ví như hoa trong hư không. Vì không có thể tướng, nên không thể đạt được công dụng hiện hữu như các vật bình chậu, áo quần. Nên biết tất cả các pháp đều là tướng có, vì nhân duyên này nên nghĩa có được thành lập.

Nội giáo nói: Ông thiết lập có là vì nhân nơi tướng có hay vì có nhân của tướng không? Có hai tướng này đều có sai lầm, nếu do hiện tướng, nên nghĩa có thành tựu, thì hiện tướng là có, có cũng là có, lý của hai có không thể cùng thành tựu. Nếu nói nhân là không, thì lời nói chính thất bại, vì có - không đều chẳng phải nhân, nghĩa có tức bị phá.

Ngoại giáo nói: Nếu cái có của tôi bị phá, ông sẽ thiết lập không, nghĩa không được thành tựu, có trở lại được thiết lập. Ví như người thế gian ăn uống, trước hết nhân nơi thô nhám nên có ngọt, vì lý do này, ông phá bỏ cái có của tôi, nêu biết là không.

Nội giáo nói: Ông thiết lập không, nhân đâu mà thành tựu? Nếu ông không có nhân mà thành tựu không, tôi cũng không nhân mà thành tựu có.

Ngoại giáo nói: Vì sao mà biết? Vì không có thể tướng, ví như nhiệt độ lúc nóng nực, tự không có thể tướng, huống hồ là có chút nước nào có thể đạt được. Vì nhân duyên này, nên tất cả các pháp không có một mảy tướng nào có thể đạt được. Do đó tôi thiết lập thành tựu nghĩa không.

Nội giáo nói: Ông đã thiết lập không, là có nhân hay là không nhân? Nếu nói không nhân thì không có nếu như. Nếu nói có nhân, thì nếu như sẽ thất bại. Ông nếu nêu không - không cũng không thành.

Ngoại giáo nói: Tất cả các pháp có nhân, ông đánh đổ có - không, nghĩa nầy tức không đúng. Vì sao? Vì như các thứ bùn lầy lau lách, nên biết tất cả các pháp đều có nhân.

Nội giáo nói: Không nhân mà ông nói có nhân, nên có, có nhân tức là không. Nếu trong bùn trước đó có các vật như bình bùn lau lách v.v... đều chẳng phải là nhân. Vì sao? Vì trong nhân trước đã có. Nếu trong nhân trước đã không có, cũng chẳng phải là nhân, ví như trong cát không có dầu, cát chẳng phải là nhân của dầu. Nếu nói cũng có cũng không có thì nghĩa cũng không thành tựu. Vì sao? Vì có hai sai lầm. Lại nữa, có cũng không sinh, không có cũng không sinh. Nếu từ không nhân sinh, thì nhân lại có tác dụng gì. Nếu từ có nhân sinh, thì nói nếu như tức thất bại. Trước kia ông nói tất cả các pháp đều có nhân sinh ấy, việc nầy tức không đúng.

Ngoại giáo nói: Vì hiện có tác dụng của các loại bình chậu, áo quần... tức biết tất cả các pháp đều từ nhân sinh, không cùng so sánh.

Nội giáo nói: Ông nói có quả vì có nhân, nghĩa nầy không thành. Vì sao? Vì cùng so sánh mà có. Nếu do thấy quả có tác dụng nên nói là có nhân, thì quả cũng là nhân. Nếu quả là nhân, thì không có quả, vì không có quả tức là không có nhân, nên nhân quả đều hỏng. Nếu nói từ ý, thời, phần, phuong, vị, tự tại, các nhân như thế sinh ra, thì nhân so sánh với nhau, sẽ là hữu vi, pháp hữu vi thì vô thường, thời phần phuong vị tự tại, do so sánh với nhau mà có, tức là nhân không thể thành tựu.

Ngoại giáo nói: Lời tôi nói chân thật, chư Tiên xưa kia nói lời như vậy: Pháp nầy là quyết định, chung quy không có khác nhau.

Nội giáo nói: Ông nói pháp như thế, đây là chẳng phải chánh thuyết. Như tôi đã nói, so với pháp của ông là khác nhau. Trong pháp của ông là hiện có, trong pháp của tôi thì không. Trong pháp của tôi hiện có, trong pháp của ông thì không. Vì sao? Tại vì ông nói pháp của mình là như vậy. Pháp của ông nếu như vậy, thì chỉ tự mình cho là đúng. Tự mình cho là đúng mà nói, tức không có nghĩa lý sâu xa. Nếu không có nghĩa lý sâu xa, thì không có sự hiểu biết. Nếu có sự hiểu biết, tức nói đến nhân thù thắng. Nếu không có nhân thù thắng, lại nói pháp như vậy, thì không có đạo lý.

Ngoại giáo nói: Đây là gia pháp của tôi.

Nội giáo nói: Ông nói gia pháp của mình, pháp đó sẽ không thành. Pháp của ông không thể tự thành, làm sao có thể thành pháp? Nếu chấp nhận lìa bỏ nhân ấy thì rõ cuộc không có chõ thành tựu. Tự cho pháp đó là đúng thì điều ấy trái với chánh lý.

Ngoại giáo nói: Pháp không có chẳng phải nhân sinh ra, như lông rùa sừng thỏ, thạch nữ nhi, hoa giữa hư không... Pháp không có như vậy, cuối cùng không thể đạt được. Do nhân duyên mà sinh, như thấy ép dầu cầu mè, làm bình tùng bùn, chẳng phải lấy một pháp làm nhân, có thể sinh ra nhiều pháp. Nhưng mọi vật đều có nhân, như bùn đất có thể trở thành bình chậu, không phải là nhân của vải bông. Tơ sợi có thể trở thành vải bông, không phải là nhân của bình chậu. Lấy loại này cầu pháp khác cũng như vậy.

Nội giáo nói: Ông nói nhân có thể sinh hay là nhân không thể sinh? Nhân này là có thành tựu hay là có thất bại? Nếu nhân có chỗ thành tựu, thì ông thành tựu, tôi cũng thành tựu. Nếu nhân có chỗ thất bại, thì tôi thất bại, ông cũng thất bại. Lấy gì làm dụ? Như lửa có thể thiêu cháy mọi vật, thiêu cháy ông thì cũng thiêu cháy tôi. Nếu ở nơi kia nóng, ở đây cũng lại như thế. Lại nữa, tiếp tục trình bày về nghĩa này. Nếu nói có nhân mà thành tựu, ông thành thì tôi cũng thành, nhân tuy có chỗ sinh nhưng pháp của nhân thì không thể cùng thành. Ông thiết lập Thanh pháp là thường, nếu như nói: Lấy gì làm nhân, không thân là nhân. Lấy gì làm dụ? Lấy hư không làm dụ. Hư không ấy là không thân mà thường, vì lý do này gọi Thanh làm thường. Lại có nơi khác nói: Gọi Thanh là vô thường. Vì sao? Vì Thanh là pháp tạo tác nên vô thường. Lấy gì làm dụ? Như bình chậu nhờ vào bùn đất, vòng dây, công thợ, nước lửa... mà thành bình chậu, vì tác nhân sinh ra, nên bình chậu là vô thường, như âm thanh từ môi răng họng lưỡi và nhiều duyên sinh ra, nên âm thanh cũng là vô thường. Chẳng phải hai nhân này có thể có chỗ thành tựu. Ông nói chân thật, nghĩa đó có thành tựu, nhưng vọng nói nhân hư giả, lý tức không thiết lập. Ông nói yếu thê, có lúc yếu không thê, có lúc thê không yếu, hai chữ không thể cùng có thể thì yếu thê sẽ thất bại. Như nhân pháp chưa sinh thì chẳng phải là nhân, do diệt cũng chẳng phải nhân. Như con chưa sinh không gọi là sinh, do diệt cũng chẳng phải sinh. Vì thế nên không có nhân.

Ngoại giáo nói: Ông tuy phá bỏ nhân quả, vì tôi nói có ngã pháp, nên nhân quả sẽ trở lại thành tựu.

Nội giáo nói: Ông nói có ngã pháp, lấy gì làm thể? Nếu lấy tri thức làm ngã, thì tri thức là vô thường, trí biết bình đã diệt, trí biết vải bông mới sinh. Nếu tri thức chẳng phải là ngã, ngã tức không biết. Nếu ngã không biết, thì không có khổ lạc. Ngã như vậy thì không có thể tưởng. Nếu nói ngã và trí hòa hợp nên ngã có cái biết. Cái biết hòa hợp cùng với ngã, cái biết cũng chẳng phải là cái biết.

Ngoại giáo nói: Có ngã. Vì sao? Vì các vật bình chậu, áo quần... là ngã sở, nên biết là có ngã.

Nội giáo nói: Vì có một là sai lầm. Bình và có một, không khác nhau, nên có một. Nếu bình chẳng phải là bình, thì có một cũng sẽ là bình, thế thì sẽ có nhiều bình. Nếu có một chẳng phải là bình, thế thì không có bình.

Ngoại giáo nói: Có một và bình, một nên có sai lầm. Nay tôi thiết lập khác (dì), vì xả bỏ một sai lầm.

Nội giáo nói: Ông nói khác thì sẽ không có bình, không nên không có bình dụ, như Tỳ-kheo khác, Bà-la-môn khác, nên biết không có Tỳ-kheo là Bà-la-môn. Nếu bình khác với có tức là không có, như dao và túi đựng dao, có khác biệt nên có thể thấy, bình có một - khác, nên cũng có thể thấy. Nay có một - khác, vì không có thể thấy nên nghĩa khác biệt không thành.

Ngoại giáo nói: Một - khác tuy thất bại, nhưng hiện thấy có bình. Ví như hoa đốm giữa hư không, không có nên không thể thấy. Vì hiện thấy bình, nên biết là có bình.

Nội giáo nói: Không thấy. Vì sao không thấy? Vì ông nói hiện thấy, là mắt nhìn thấy, là thức nhìn thấy? Nếu mắt nhìn thấy thì người chết có mắt, cũng sẽ nhìn thấy. Nếu thức nhìn thấy thì người có mù có thức, cũng sẽ nhìn thấy. Nếu căn và thức mỗi mỗi riêng biệt, không thể nhìn thấy, thì hòa hợp cũng không thể nhìn thấy. Ví như một người mù không thể nhìn thấy thì nhiều người mù cũng không nhìn thấy.

Ngoại giáo nói: Có bình, có sắc, nên có bình.

Nội giáo nói: Ông nói có sắc nên có bình, sắc và bình là một hay là khác biệt? Bình và sắc nếu là một, lúc thấy sắc khác, cũng sẽ thấy bình. Nếu sắc khác với bình, thì bình không thể nhìn thấy, tức là không có bình. Nếu cho cái thấy là bình, lúc bình ở nơi che lấp, mắt không nhìn thấy, thì bình sẽ chẳng phải là bình. Nếu sắc và bình là một, lúc bình tan hoai thì sắc cũng sẽ tan hoai.

Ngoại giáo nói: Ngã pháp không sinh không diệt, thấy cũng không hoại diệt, không thấy cũng không hoại diệt. Vì sao? Vì ngã pháp thường có. Trong nhân có quả, vi tế không hiện rõ, vì trước đã có, về sau được thành lớn. Vì lý do đó nên biết có nhân quả.

Nội giáo nói: Trước có không cần phải tạo tác, như bùn đất có bình không cần đến thợ gốm. Như sợi tơ có vải bông không cần đến thợ dệt. Vì bình và vải bông cần đến công thợ mới thành, nên biết trong nhân không có quả. Nếu trong nhân đã có quả thì không có pháp vị lai. Nếu

không có pháp vị lai thì không có sinh diệt, không có sinh diệt thì cũng không có thiện ác, không có thiện ác thì cũng không có tác nghiệp, tội phước quả báo. Như thế thì không có tất cả các pháp. Lại nữa, nếu trong nhân trước đã có quả vi tế, nhưng không có quả thô thiển, thì quả thô thiển này trước không mà sau có, thế tức là sinh diệt, trái với lời ông đã nói trước kia. Vả lại, nếu quả vi tế trước đã có, thì chẳng phải pháp sinh, vì chẳng phải pháp sinh thì sẽ hủy hoại ba đời. Ba đời nếu không có, nên biết tất cả pháp cũng không có. Nếu trong nhân trước đã có quả thì trong sữa đã có bơ. Nếu nói trước không mà sau có, nên biết đó là pháp tạo tác, vì thế nên tất cả các pháp đã có trước trong nhân, càng không cần phải tạo tác.

Ngoại giáo nói: Nếu trong nhân trước đã có quả là sai lầm thì nay nói trong nhân trước không có quả, về sau quả sinh ra, lìa xa không có sinh diệt, cho nên không sai lầm, vì có sinh diệt, là cũng có cũng không.

Nội giáo nói: Không sinh, có sinh chẳng phải là một thời. Nếu bình đã có trong bùn đất, thì thành tựu không cần đến vòng dây, công thợ... Nếu không có như lông rùa không thể nào kéo dệt khiến có công dụng, vì thế nên có cũng không sinh, không có cũng không sinh. Vả lại, thọ thân là tự sinh hay từ người khác sinh, cả hai đều có sai lầm. Nếu tự sinh thì sinh có dụng gì? Vì thế nên tự sinh không có thân. Nếu không từ tự sinh tại sao lại từ người khác sinh? Nếu nói tự - tha sinh, thì cũng đều có sai lầm, vì thế nên tất cả các pháp không sinh.

Ngoại giáo nói: Nếu không có thân, thì không thể có ba tướng hữu vi là sinh trụ diệt. Nếu có hữu vi thì có vô vi, vì hữu vi, vô vi thành tựu, nên tất cả các pháp cũng thành tựu.

Nội giáo nói: Không có pháp hữu vi. Ông nói ba tướng là lần lượt mà sinh hay là cùng lúc sinh? Lần lượt cũng có sai lầm, cùng lúc cũng có sai lầm. Nếu lần lượt sinh, thì lúc sinh không có trụ diệt, lúc trụ không có sinh diệt, lúc diệt không có sinh - trụ. Vì thế nên không thể nào lần lượt sinh. Vả lại, nếu sinh có trụ, sinh tự không có thể, trụ an trú chỗ nào? Thể của sinh tự nó không có, trụ tại sao có? Không sinh không trụ, như thạch nữ nhi, thế thì không có pháp. Nếu có sinh - trụ là chỗ diệt của diệt, sinh trụ đã không có thì chủ thể diệt diệt cái gì? Giống như hủy hoại sừng thỏ tức không có tên gọi hủy hoại.

Ngoại giáo nói: Ông nói sinh trụ diệt lần lượt không thể được. Tướng hữu vi như hai đầu, ba tay, không thể được, ba tướng cũng không thể được. Hoặc ba tướng cùng lúc cũng không thể được. Vì sao? Nếu

trong sinh có diệt, thì sinh chẳng phải là sinh. Nếu trong diệt có sinh, thì diệt chẳng phải là diệt. Trong trụ có sinh diệt, phá bỏ cũng như vậy. Sinh diệt trái ngược nhau, làm sao cùng lúc được? Vì thế, nên ba tướng lần lượt sinh không thể được, cùng lúc sinh cũng không thể được. Lại nữa, ông nói ba tướng, là cùng làm tướng hữu vi, hay là cùng làm tướng vô vi? Nếu cùng làm tướng hữu vi thì sinh là hữu vi, sẽ có ba tướng, trụ diệt cũng vậy, tướng như thế là không cùng tận. Nếu tướng không cùng tận thì ông không thể nói pháp hữu vi chỉ có ba tướng, yếu thê liền hủy hoại. Nếu tướng là vô vi, tại sao tướng hữu vi lại có thể là tướng vô vi?

Ngoại giáo nói: Nếu ông không muốn khiến cho trở thành tướng hữu vi thì sẽ trở thành tướng vô vi. Vì sao? Vì vô vi có khắp tất cả mọi nơi, vì không có phương sở, nên sẽ cùng làm tướng vô vi.

Nội giáo nói: Vô vi có phương sở. Nay tôi hỏi ông: Hư không là có phương sở hay là không có phương sở? Hư không nếu có phương sở thì sẽ ở bên thân ông, cũng ở bên thân người khác, nếu vậy là có phần vị, có phần vị thì có biên giới. Nếu nói hư không không có phương sở, là thân ông khắp hư không hay hư không khắp thân ông? Nếu hư không khắp thân ông, thân ông khắp hư không, thế thì có biên giới hạn cuộc, như các loại bình chậu, áo quần, vải vóc, có biên giới nên vô thường, hư không như thế cũng là vô thường. Lại nữa, nhân thường luôn sinh ra quả thường, nhân nếu vô thường thì quả tại sao thường? Như nhân bùn đất sinh ra bình, vì bùn đất vô thường nên bình cũng vô thường. Vì có phương sở nên gọi là vô thường. Lại nữa, ông đã nói thường là có nhân nên thường, hay không có nhân nên thường, tức cả hai đều sai lầm. Nếu nói từ nhân sinh ra là thường, như các vật bình chậu áo quần.. vì từ nhân sinh ra, cũng đều là vô thường. Nếu ông lấy lìa nhân sinh ra pháp là thường, tôi cũng lấy lìa nhân sinh ra pháp là vô thường. Nếu chắc chắn có lìa nhân sinh ra pháp là thường ấy, là xứng lý mà nói hay là theo riêng phần mà nói? Nay sẽ làm cho phân minh tức lại nói về nhân đó.

Ngoại giáo nói: Nhân có hai loại là tác nhân và liễu nhân. Từ tác nhân sinh là vô thường, như các vật bình chậu, áo quần từ tác nhân sinh ra nên vô thường. Từ liễu nhân sinh ra pháp là thường, như đèn có thể chiếu soi các vật trong bóng tối, bóng tối không còn thì các vật hiện bày, chẳng phải là tác pháp cho nên là thường. Vì ý do đó, từ tác nhân mà sinh ra là vô thường, từ liễu nhân mà sinh ra là thường.

Nội giáo nói: Các vật như bình chậu... vì hiện thấy nên là có, vô vi chẳng phải hiện thấy nên là không có. Vì sao? Vì vô vi không có thể tướng nên không có pháp, xả bỏ có, xả bỏ không, cả hai đều xả bỏ

thường đoạn, trừ ngã kiến và ngã sở kiến, thì đạt đến Niết-bàn. Như trong kinh nói: “Như trí thấy cảnh thì tất cả pháp đều không, vì thức không có chỗ giữ lấy nên tâm thức diệt, chủng tử diệt”.

Ngoại giáo nói: Nếu pháp hữu vi không có thể tướng, tại sao lại có thật?

Nội giáo nói: Như mộng. Pháp thế tục để đều như giấc mộng, mộng chẳng phải thật có. Vả lại, chẳng phải là không có, cũng chẳng phải không có nhân. Như pháp thế tục để, chẳng phải có tướng, chẳng phải không có tướng, chẳng phải không có nhân, tựa như nhà cửa. Nếu có thể tướng, lúc chưa tạo tác sẽ nhìn thấy, nếu nói không có thì không thể nhìn thấy được. Giả như xà nhà và đòn tay - nền móng tường vách, mà có thành tựu công dụng, chẳng phải là không có nhân. Vì thế nên tất cả các pháp chẳng phải là có, chẳng phải là không có, cũng chẳng phải là không có nhân, do đó như mộng.

Ngoại giáo nói: Nếu tất cả các pháp như mộng, thì lúc già trẻ, trung niên giữ lấy bình, tại sao không giữ lấy các loại vải vóc, áo quần..., lúc giữ lấy các loại vải vóc, áo quần sao cũng không giữ lấy các vật như bình chậu....? Nay thấy giữ lấy bình mà không giữ lấy vật khác, vì tên gọi có nhất định, nên biết tất cả các pháp không như mộng.

Nội giáo nói: Tên gọi chẳng phải là thể, nếu tên gọi là thể, như có tên gọi là bình, lập tức liền có công dụng chứa đựng bơ sữa. Như người trí ở thế gian chỉ nói bình, tên gọi trống không đã có dụng, thì không thể trở lại cần đến thợ gốm tạo tác. Đưa ra giá cả về bình, như thân có ba tên gọi, hoặc nam hoặc nữ, phi nam phi nữ, vì thân giữ lấy nên gọi, tức là bao quát cả ba. Nếu lấy tên gọi mà cầu tên gọi, thì cả ba không thâu tóm lẫn nhau, nên tên gọi và thể có khác biệt. Lại nữa, như bình có âm thanh có thể nghe, có màu sắc có thể thấy, ngửi và xúc chạm bình cũng được như vậy, thì sẽ có nhiều bình. Vả lại, bình có miệng - cổ - đáy - bụng, thì tên gọi chẳng phải là một, lại sẽ có nhiều bình. Từ đó quán sát tên gọi là hư giả, nên biết không thật, như kệ Đức Phật đã nói:

*Thế gian có giả danh  
Tướng như nhiệt lúc nóng  
Âm thanh như tiếng vang  
Tướng thể gian như mộng.*

Ngoại giáo nói: Tuy ông phá bỏ các loại pháp là có, nếu nói có pháp thì lời ông nói sẽ hủy hoại, nếu nói là không thì không có gì để phá bỏ.

Nội giáo nói: Pháp của ông có thể tướng, thì tôi có những cái để

phá bỏ. Nếu pháp vốn không có thể tướng, thì tôi không có gì để phá bỏ. Nói:

*Tướng đại nhân bình đẳng  
Tâm chẳng có nhiệm chấp  
Cũng không có không nhiệm  
Đều không có dừng lại.  
Thể tướng của mọi người  
Có dục và đoạn dục  
Thành tựu tin không hoại  
Mà bỏ các tà kiến.  
Trừ sạch lưới tà kiến  
Cứu uế thảy diệt hết  
Thường bỏ ba gai độc  
Siêng năng tu chánh đạo.  
Khéo quán pháp như vậy  
Sinh tâm tín kính sâu  
Tâm tín cầu pháp thật  
Không hướng về ba cõi.  
Không giữ lấy có – không  
Chứng được đạo tịch diệt  
Tất cả pháp không – một  
Pháp như vậy không khác.  
Vì sao là tướng có  
Nhân pháp không có thể  
Chẳng cùng so mà có  
Tự cho pháp không đúng.  
Pháp ông không thành tựu  
Như thế không dụng nhân  
Ông sẽ nói thể tướng  
Một tức là sai lầm.  
Nếu vậy thì không thể  
Năm tình không giữ trần  
Sắc pháp có tên gọi  
Chỗ thấy cũng không thể.  
Vì có không cần tạo  
Pháp kia không có sinh  
Pháp hữu vi không thể  
Như vậy cũng có phương.*

*Đều như mộng không khác Tướng cõng  
không có khác Đây chính Luận Bách Tự Bồ-  
tát Đề Bà nói.*

